

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Kênh xây (kênh Đồng On dài 230,2m; kênh Phai Xô dài 813,9m; kênh Phai Mười dài 892,42m): có kích thước xây dựng theo từng đoạn (bxx=40x55cm ÷ bxx35x50cm), đáy kênh bê tông mác 150 dày từ (15÷12cm), tường xây gạch dày 22cm, trát vữa xi măng. Bỏ trụ 5m/khe lún, hệ thống cửa lấy nước, hồ thu, cải tạo mặt đập thiết kế đồng bộ theo công trình.

- Kênh đường ống HDPE (tuyến đường ống đập Đất Bàn dài 1.632,8m và tuyến ống kênh Đất Giặc dài 527,1m): tuyến được đi theo ống HDPE có tiết diện nhỏ dần từ HDPE D250 – D225- D200, tại các vị trí qua suối, sát ven bờ suối bố trí neo giữ ống bằng BTCT. Hệ thống hồ thu, hố van xả khí, bể xả, bể thu nước thiết kế đồng bộ theo công trình.

2. Thời hạn hoàn thành: 270 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Tối đa **270 ngày** kể từ khi khởi công.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

STT	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
1	Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021
2	Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ	Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ xây dựng
3	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9115: 2019
4	Công trình thủy lợi – Đập bê tông và bê tông cốt thép – Yêu cầu thi công và nghiệm thu	TCVN 13719:2023
5	Công trình thủy lợi – Nền các công trình thủy công – Yêu cầu thiết kế	TCVN 4253:2012
4	Kết cấu gạch đá - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN - 4085:2011

STT	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
5	Tiêu chuẩn thiết kế kênh	TCVN 4118 - 2021
6	Công trình thủy lợi – Xây và lát đá – Yêu cầu kỹ thuật Thi công và nghiệm thu	14 TCN 12-2002
7	Công tác đất - Thi công và nghiệm thu	TCVN 4447:2012
8	Công trình thủy lợi – Yêu cầu kỹ thuật đắp đê	TCVN 9165:2012
9	Yêu cầu kỹ thuật cốt liệu cho bê tông và vữa;	TCVN 7570:2006
10	Quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình	Thông tư 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ xây dựng
11	Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy	Nghị định 136/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính Phủ
12	Quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng	Thông tư 02/2018/TT-BXD ngày 06/02/2018 của Bộ xây dựng
13	Quy định quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng	Thông tư 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng
14	Ban hành QCVN 18:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng	Thông tư 16/2021/TT-BXD ngày 20/12/2021 của Bộ Xây dựng
...	Các quy trình, quy phạm khác có liên quan ...	

** Lưu ý:*

- Các quy trình trên là các quy trình áp dụng một số công việc điển hình của gói thầu. Trong quá trình triển khai thực hiện Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định có liên quan đến việc triển khai dự án đảm bảo chất lượng và được tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định của Pháp luật.

- Trường hợp trong quá trình thực hiện các quy định, quy trình, quy phạm và các văn bản hướng dẫn nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì việc thực hiện công trình theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

Thực hiện và tuân thủ đầy đủ theo các qui định của Luật xây dựng, Luật sửa đổi một số điều của Luật xây dựng; Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các Quy định có liên quan khác...

- Trước khi thi công yêu cầu nhà thầu phải có Quyết định thành lập Ban chỉ huy công trường, có báo cáo (Bằng văn bản) danh sách cán bộ, công nhân tham gia thi công công trình cho bên mời thầu. Việc bố trí cán bộ chỉ huy, lực lượng lao động, trang thiết bị phải theo đúng E-HSDT;

- Ngoài các nhân sự chủ chốt được nhà thầu đề xuất cho gói thầu, thì các nhân sự khác được nhà thầu huy động cho gói thầu (bao gồm cán bộ kỹ thuật,

công nhân...) đều phải có trình độ, tay nghề phù hợp với quy mô công việc của gói thầu, có đạo đức nghề nghiệp...

- Nhà thầu phải tự thu xếp chỗ ăn, ở cho cán bộ, công nhân làm việc trên công trường trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm chấp hành các quy định, phong tục, tập quán của Nhân dân địa phương. Trước khi thi công 03 ngày nhà thầu phải báo cáo với chính quyền sở tại về việc tổ chức thi công công trình, khi hoàn thành công trình nhà thầu phải báo cáo lại để chính quyền sở tại được biết;

- Có trách nhiệm phối hợp với các nhà thầu khác [*Cùng được CĐT mời thi công các phần việc khác của công trình (nếu có)*] để giải quyết những vấn đề liên quan khi cần thiết;

- Tổ chức thi công công trình theo đúng tiến độ đã đề ra;

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định Quản lý đầu tư và xây dựng, các tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế, các quy trình, quy phạm xây dựng, các tiêu chí đã nêu trong E-HSDT và những điều kiện chung và điều kiện cụ thể phù hợp với công trình nhằm đảm bảo thi công công trình đúng thiết kế được duyệt với chất lượng cao nhất;

- Khi thi công các hạng mục ngầm, che khuất phải được sự giám sát của Chủ đầu tư và phải được đại diện Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu xác nhận đã đảm bảo yêu cầu mới được thực hiện các công việc tiếp theo;

- Nhà thầu phải làm đầy đủ các thí nghiệm cho các công việc xây lắp; lập hồ sơ hoàn thành công trình, nhật ký thi công, ghi chép và tập hợp đầy đủ các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp, giai đoạn xây lắp, nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp, làm cơ sở lập hồ sơ hoàn công và nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng. Trình tự thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước;

- Hồ sơ hoàn công do nhà thầu lập phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành và được cơ quan chuyên môn về xây dựng và Chủ đầu tư chấp nhận;

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình tối thiểu là 12 tháng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Thời hạn bảo hành đối với các thiết bị công trình, thiết bị công nghệ được xác định theo hợp đồng xây dựng nhưng không ngắn hơn thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất và được tính kể từ khi nghiệm thu hoàn thành công tác lắp đặt, vận hành thiết bị.

- Tổ chức bộ máy quản lý, điều hành công trường với các nhân sự có đủ năng lực, kinh nghiệm, đúng hợp đồng đã ký kết; thiết lập hệ thống quản lý chất lượng, biện pháp tổ chức thi công, xây dựng tiến độ thi công tổng thể, chi tiết các hạng mục chính trên công trường đảm bảo khoa học, khả thi ngay từ khi bắt đầu triển khai thực hiện Dự án/gói thầu để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

- Cung cấp thông tin và đăng ký với Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát về nhân sự, thiết bị, máy thi công huy động đến công trường đảm bảo phù hợp với đề xuất trong HSDT và hợp đồng đã ký kết làm cơ sở quản lý, giám sát.

- Trình Chủ đầu tư chấp thuận Nhà thầu phụ theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi chuyển nhượng thầu và sử dụng nhà thầu phụ không đúng quy định.

- Khi thực hiện thi công, Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm giám sát các Nhà thầu phụ (nếu có); đồng thời các Nhà thầu chịu sự giám sát và kiểm tra thường xuyên trực tiếp của Chủ đầu tư (Hoặc cán bộ giám sát đại diện của Chủ đầu tư), đơn vị tư vấn giám sát, cơ quan quản lý Nhà nước về chất lượng xây dựng công trình;

- Nếu công tác thi công không đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, làm trái quy trình, quy phạm, không đúng các chỉ tiêu trong hồ sơ thiết kế và E-HSDT thì nhà thầu phải làm lại. Chi phí cho việc làm lại nhà thầu phải chịu, thời gian làm lại không được tính vào tiến độ thi công mà nhà thầu đã lập;

- Nếu nhà thầu phát hiện thấy thiếu sót hoặc kết cấu không phù hợp trong hồ sơ thiết kế có thể gây nguy hại cho công trình thì phải dừng thi công và báo cáo ngay (Bằng văn bản) với Chủ đầu tư để xem xét giải quyết, thời gian dừng việc này không tính vào tiến độ thi công của nhà thầu lập.

3. Các yêu cầu về chất lượng vật tư, thiết bị

Phải đảm bảo chất lượng, mẫu mã, chủng loại vật tư thiết bị theo yêu cầu của thiết kế trong HSMT, tất cả các vật tư, thiết bị đều phải được thông qua và được sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư.

Tất cả vật tư, thiết bị đưa vào công trình sử dụng đều là mới và phải được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình và phải đúng theo quy định về tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam.

Khi có yêu cầu, nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình.

Một số mặt hàng cần có mẫu thử, nhà thầu phải tiến hành thử nghiệm tại nơi kiểm tra theo yêu cầu và có sự giám sát của phía Chủ đầu tư.

Những mặt hàng nào không đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng, mẫu mã..., đều phải lập biên bản và đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

Các yêu cầu về vật liệu xây dựng Theo tiêu chuẩn Việt Nam.

Vật tư vật liệu sử dụng cho công trình phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải đề xuất các thông tin về vật tư vật liệu sử dụng cho công trình (danh mục, chủng loại vật tư, đặc tính kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ), bao gồm nhưng không giới hạn bởi các loại vật tư, vật liệu chủ yếu sau:

Danh mục vật tư, vật liệu chủ yếu			
STT	Các vật tư, vật liệu chủ yếu	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đề xuất của Nhà thầu (1)
1.	Xi măng	Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 2682:2020; TCVN 6260:2020, và các tiêu chuẩn khác liên quan. Được sản xuất bởi các Nhà máy sản xuất có uy tín	Nhà thầu ghi đủ các thông tin đề xuất như: Chủng loại, Tiêu chuẩn;

2.	Đá dăm	Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7572:2006. Khai thác tại các mỏ có đầy đủ giấy phép theo quy định	các thông số kỹ thuật chính (nếu có); Hãng sản xuất hoặc cung cấp
3.	Ống nhựa HDPE	Đáp ứng tiêu chuẩn QCVN 07-01: 2016 và QCVN 07-02:2016; TCVN 7305:2008 Đáp ứng yêu cầu của HSTK	
4.	Cát	Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7570-2006 Khai thác tại các mỏ có đầy đủ giấy phép theo quy định	
5.	Thép	Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 1651:2018, và các tiêu chuẩn khác liên quan. Đáp ứng yêu cầu của HSTK.	
6.	Gạch đất sét nung	Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 6355-1,2:2009 Được sản xuất bởi các Nhà máy sản xuất có uy tín	

2. Yêu cầu về trình tự thi công

Nhà thầu phải nêu rõ biện pháp thi công tổng thể, biện pháp thi công chi tiết từng hạng mục công việc, phần việc: từ giai đoạn chuẩn bị thi công đến khi thi công hoàn thành và phải có bảng tiến độ thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc.

3. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có);

Nhà thầu phải có biện pháp phòng chống cháy nổ đối với kho bãi chứa vật tư, máy móc, thiết bị thi công. Cử cán bộ thường trực bảo đảm công tác an toàn, phòng chống cháy nổ. Bố trí các thiết bị chữa cháy như: thùng cát, bể nước cứu hỏa, máy bơm cứu hỏa, bình xịt khí CO₂,... có biển chỉ dẫn tiêu lệnh an toàn phòng cháy chữa cháy đặt ở những vị trí dễ nhìn thấy, dễ quan sát...

4. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Trong quá trình thi công sẽ có rất nhiều bụi gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, bởi vậy việc thi công bắt buộc phải có biện pháp che chắn bụi xung quanh.

Toàn bộ các xe, máy thi công ra vào công trình để vận chuyển vật liệu và phế thải phải được trang bị đầy đủ và trùm các bạt che tránh rơi vãi, gây bụi. Không ảnh hưởng đến đường giao thông và các khu vực lân cận.

Các biện pháp tập kết vật tư và phế thải được vận chuyển ngay sau phá, dọn.

Căn cứ vào tiến độ thi công tập kết vật liệu về công trình với số lượng hợp lý tránh tình trạng chất đống nhiều trở thành nguồn gây bụi. Các bãi tập kết vật liệu được trang bị đầy đủ bạt che.

Nhà thầu xây lắp cần lập kế hoạch và biện pháp quản lý chất thải rắn và lỏng để đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn cho sức khỏe của cán bộ công nhân thi công và nhân dân sống trong khu vực.

Đường thi công phải được bảo dưỡng thường xuyên, phải tưới nước mặt đường khi trời nắng, gió để chống bụi.

Bùn cát nạo vét từ hố móng công trình phải được vận chuyển đến bãi thải. Tại bãi thải, chất thải phải được san phẳng và bố trí tiêu thoát nước mặt để tránh lầy lội.

Nhà thầu xây lắp không được thải các chất gây ô nhiễm như xăng dầu, hóa chất, sản phẩm nhựa... gây ô nhiễm nguồn nước, làm ảnh hưởng đến đời sống nhân dân trong vùng và môi trường sinh thái. Trường hợp nguồn nước bị ô nhiễm, đơn vị thi công phải có biện pháp xử lý kịp thời và biện pháp đó phải được sự đồng ý của chủ đầu tư và tư vấn thiết kế.

Trong quá trình thi công, nhà thầu xây lắp phải quan tâm đảm bảo cảnh quan thiên nhiên, tránh mọi hoạt động không cần thiết làm vẻ đẹp thiên nhiên khu vực xung quanh công trường. Ngoài khu vực công trường và mặt bằng phụ trợ thì toàn bộ cây cối, bụi cây tự nhiên đều phải được bảo toàn. Cán bộ nhân viên trong công trường không được tự ý chặt phá cây để sử dụng vào bất cứ mục đích gì.

Trong suốt quá trình xây lắp, nhà thầu không được gây ảnh hưởng xấu tới hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật lân cận hiện có. Những khu vực trên công trường có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi qua, nhà thầu thi công xây lắp phải có biện pháp bảo vệ để hệ thống này hoạt động bình thường. Chỉ được phép thay đổi và di chuyển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi đã có văn bản của cơ quan quản lý hệ thống công trình này cho phép thay đổi, di chuyển, cung cấp sơ đồ chỉ dẫn cần thiết của toàn hệ thống và thỏa thuận về biện pháp tạm thời để duy trì điều kiện bình thường cho sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh của dân cư trong vùng.

Sau khi thi công xong phải hoàn trả lại mặt bằng khu vực xây dựng làm mặt bằng công trường, san trả lại các bãi vật liệu, tháo dỡ lán trại, nhà kho và thu dọn vệ sinh mặt bằng trước khi rời khỏi hiện trường.

Nhà thầu để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

5. Các yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải đảm bảo mọi yêu cầu về an toàn trong lao động, an toàn giao thông, an toàn khu vực xung quanh, lân cận công trường thi công;

- Trước khi thi công Nhà thầu phải có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, phổ biến các quy định về an toàn lao động cho người lao động của mình. Sau đó trực tiếp huấn luyện tại nơi làm việc theo yêu cầu chuyên trách của từng người để tránh sự cố trong thi công. Đối với một số công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thì người lao động phải có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn lao động;

- Nhà thầu có trách nhiệm cấp đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động, an toàn lao động cho người lao động;

- Trên công trường xây dựng phải đảm bảo mọi yêu cầu an toàn lao động gồm: An toàn điện; an toàn phòng chống sét; vệ sinh mặt bằng, thoát nước, phòng chống bão lụt; an toàn cho người, thiết bị, vật tư trong suốt quá trình chuẩn bị và thi công công trình; an toàn công trình đang xây dựng và các công trình lân cận;

- Xây dựng hệ thống an toàn lao động và an toàn giao thông trên công trường như: cần có các biển báo, chỉ dẫn, rào ngăn các vùng nguy hiểm; biển báo công trường, biển báo hạn chế tốc độ, rào chắn, vào ban đêm phải có đèn cảnh báo đặt đúng nơi quy định của Bộ Giao thông vận tải trong điều lệ biển báo hiệu đường bộ;

- Biện pháp an toàn, nội quy về an toàn lao động phải được thể hiện công khai trên công trường xây dựng để mọi người biết và chấp hành; những vị trí nguy hiểm trên công trường phải bố trí người hướng dẫn, cảnh báo để phòng tai nạn;

- Phối hợp với các đơn vị quản lý về điện, nước, điện thoại đảm bảo không để xảy ra sự cố tai nạn hoặc hư hại tài sản của Nhà nước và nhân dân;

- Phối hợp với đơn vị Bệnh viện gần công trường để cấp cứu kịp thời cho con người nếu có xảy ra sự cố;

- Phối hợp với chính quyền và nhân dân địa phương để đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn công trường thi công xây lắp để đề phòng mất mát tài sản của đơn vị.

- Quá trình thi công phải luôn đảm bảo không để xảy ra mất an toàn, rủi ro cho con người, tài sản khu vực xung quanh, lân cận. Trường hợp Nhà thầu để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến con người, tài sản khu vực xung quanh, lân cận công trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

6. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

- Nhà thầu có thể thuê mướn nhân công, thiết bị tại địa phương trong quá trình thi công tuy nhiên nhà thầu phải có đội ngũ công nhân thường trực có tay nghề và lực lượng xe máy thiết bị cần thiết để đảm bảo tiến độ thi công khi gặp khó khăn khi huy động tại địa phương.

- Máy móc thiết bị xây dựng công trình: Máy móc thiết bị thi công chủ yếu phải đáp ứng đủ số lượng, chủng loại, tính năng kỹ thuật của thiết bị theo yêu cầu tổ chức thi công công trình.

- Các thiết bị thi công, xe máy chuyên dùng để thực hiện gói thầu mà pháp luật hiện hành quy định phải có Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 và Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 của Bộ Giao thông vận tải, các quy định khác của Pháp luật; thì trước khi đưa thiết bị chuyên dụng đó vào thi công công trình nhà thầu phải đệ trình cho Chủ đầu tư, tư vấn giám sát hồ sơ giấy tờ xe máy tuân thủ đúng quy định trước khi thi công hạng mục công trình/ công việc có sử dụng thiết bị xe máy đó.

7. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục để đảm bảo tiến độ và tính hợp lý trong quá trình sử dụng nhân lực, vật lực trên công trường.

a. Bố trí công trường, chuẩn bị hiện trường xây dựng:

Nhà thầu phải lập thiết kế bản vẽ thi công cho khu vực thi công. Phải có thuyết minh tổ chức thi công tại công trường.

b. Bộ máy quản lý chỉ huy công trường:

Nhà thầu phải có bộ máy quản lý chung bao gồm: Trưởng ban chỉ huy công trường, cán bộ kỹ thuật và cán bộ giám sát vv...; các cán bộ bố trí phải phù hợp với văn bằng chứng chỉ, có năng lực và kinh nghiệm thi công.

c. Biện pháp huy động nhân lực:

Nhà thầu phải có hồ sơ huy động bố trí cán bộ quản lý và thi công gói thầu.

8. Hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

Trong quá trình thi công nhà thầu phải thực hiện biện pháp đảm bảo chất lượng, tuân thủ theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

- Lập và thông báo cho chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan,

- Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình;

- Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép thi công, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được lập theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

- Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công xây dựng công trình đối với công việc xây dựng do nhà thầu phụ thực hiện trong trường hợp là nhà thầu chính hoặc tổng thầu.

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.

- Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.

- Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư.

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

9. Các yêu cầu khác:

- Mọi ý kiến đề nghị của nhà thầu với Chủ đầu tư đều phải thực hiện bằng công văn và được lưu vào hồ sơ.

- Các Quyết định, thông báo của Chủ đầu tư cũng được thể hiện bằng văn bản.

- Nhà thầu phải nghiêm chỉnh chấp hành các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành về bảo hiểm và các quy định hiện hành có liên quan. Trong quá trình thi công, nhà thầu cùng Tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế phải thực hiện đo đạc, kiểm tra các hạng mục công trình, đặc biệt là các hạng mục ấn dấu, phải lập biên bản nghiệm thu chất lượng, khối lượng đạt yêu cầu kỹ thuật quy định mới được thi công các bộ phận tiếp theo.

- Nhà thầu phối hợp với Chủ đầu tư và chính quyền địa phương giải quyết những vướng mắc mặt bằng trong thi công.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập hồ sơ hoàn công ngay sau từng giai đoạn thi công các hạng mục và khi công trình hoàn thành làm cơ sở nghiệm thu kỹ thuật, bàn giao sử dụng và thanh quyết toán. Sau khi công trình hoàn thành nhà thầu phải có **07 bộ hồ sơ hoàn công** công trình theo quy định.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		Bản vẽ thiết kế được duyệt	Kèm theo QĐ số 790/QĐ-UBND ngày 22/12/2025

